

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST  
Ngày 24 tháng 9 năm 2018  
“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phùng Thị Tô Uyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1, Ông Nguyễn Quang Thái

2, Ông Nguyễn Đức Tiến

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà:** Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Hoàng Đức G, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 5 năm 2018 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Đỗ Thị D trình bày: Chị và anh Hoàng Đức G đăng ký kết hôn với nhau ngày 24 tháng 01 năm 2004, tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và việc kết hôn là tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống cùng gia đình chị tại thôn N, xã Q, huyện B. Quá trình chung sống ban đầu hạnh phúc, đến khoảng năm 2010 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng

không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến bất đồng về quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chửi nhau, thỉnh thoảng anh G đánh chị. Chị đã cố gắng chịu đựng hàn gắn tình cảm vì con cái nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và anh G hay chơi bời, thường đi chơi về muộn. Chị và anh G đã sống ly thân với nhau từ tháng 3 năm 2018 cho đến nay, anh G thỉnh thoảng có về nhà chị thăm con nhưng hai người không ai quan tâm đến ai và không còn quan hệ tình cảm với nhau. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh G.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Đức G có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005 và Hoàng Văn S, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2010 (Hiện các cháu đang ở với chị). Ly hôn, chị xin được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu và yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho cả hai cháu (mỗi cháu 1.000.000đồng/tháng) từ tháng 10 năm 2018 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Bị đơn anh Hoàng Đức G trình bày và xác nhận: Về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống như chị D trình bày là đúng anh không bổ sung gì thêm. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng theo như chị D trình bày là đúng vì anh có nhiều cái sai, anh có chơi bời, lúc tức giận có tát chị D vài cái nhưng anh đang thay đổi để mong chị D tha thứ. Nay chị D xin ly hôn anh không đồng ý, anh muốn đoàn tụ vì con cái và tình cảm của anh đối với chị D vẫn còn.

Về con chung: Anh và chị Đỗ Thị D có 02 con chung như chị D trình bày là đúng (Hiện các cháu đang ở với chị D). Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh và chị D ly hôn, anh đồng ý để chị D tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q, cháu S và đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D 2.000.000đồng/tháng cho cả cháu từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức, đất nông nghiệp: Chị Đỗ Thị D và anh Hoàng Đức G đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu quan điểm như sau:

Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ và việc chấp hành thời hạn chuẩn bị xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử cho chị Đỗ Thị D được ly hôn với anh Hoàng Đức G.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005 và cháu Hoàng Văn S, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2010 (Hiện đang ở với chị D). Anh G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D 2.000.000đồng/tháng (mỗi cháu 1.000.000đồng).

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Hoàng Đức G và giải quyết về con chung; do đó đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn anh Hoàng Đức G hiện có địa chỉ tại xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, theo qui định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

[2] Về quan hệ Hôn nhân: Chị Đỗ Thị D kết hôn với anh Hoàng Đức G có đăng ký kết hôn, đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh, chị có thời gian chung sống hòa thuận hạnh phúc nên đã có 02 con chung. Về sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến bất đồng quan điểm sống, thỉnh thoảng cãi nhau, chửi nhau. Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn, anh G không đồng ý ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn. Anh xin đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng và anh cũng xác định việc để mâu thuẫn vợ chồng xảy ra lỗi một phần do anh. Nay hai người đã sống ly thân và không quan tâm chăm sóc gì cho nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, chị D xin ly hôn với anh G là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị D và anh Hoàng Đức G có hai con chung là Hoàng Minh Q, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005 và Hoàng Văn S, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2010 (Hiện đang ở với chị D). Ly hôn, chị D xin nuôi cả hai con, anh G đồng ý. Xét thấy, hiện hai cháu đều đã trên bảy tuổi, Tòa án tiến hành lấy lời khai của hai cháu, hai cháu đều xin ở với mẹ là chị D nên giao cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q và cháu S theo nguyện vọng của chị D và anh G là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D yêu cầu anh Hoàng Đức G cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho cả cháu (mỗi cháu 1.000.000đồng/tháng) từ tháng 10 năm 2018 đến khi các cháu đủ 18 tuổi,

anh G đồng ý. Hiện anh G làm nghề lao động tự do, theo anh G trình bày thì thu nhập bình quân 5.000.000đồng/tháng. Xét thấy, việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung là nghĩa vụ và trách nhiệm chung của vợ chồng nên việc anh G đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D theo yêu cầu của chị D là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, đất canh tác: Chị Đỗ Thị D và anh Hoàng Đức G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[8] Về án phí: Chị Đỗ Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh Hoàng Đức G phải chịu án phí án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Đỗ Thị D được ly hôn với anh Hoàng Đức G.

Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005 và cháu Hoàng Văn S, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2010 (Hiện đang ở với chị D). Anh Hoàng Đức G phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) cho cả hai cháu (mỗi cháu 1.000.000đồng/tháng) kể từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi cháu Q và cháu S đủ 18 tuổi. Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật chị Đỗ Thị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Hoàng Đức G không thanh toán khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Đỗ Thị D phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002669 ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Chị D đã nộp đủ án phí.

Anh G phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Phùng Thị Tố Uyên**